



KHOA HỌC Công Nghệ

Số
07/2018

THÔNG TIN PHỤC VỤ LÃNH ĐẠO & NỘI BỘ

SỞ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TIỀN GIANG

HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ

Hội nghị giao ban vùng Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ XXV năm 2018: Đẩy mạnh liên kết trong phát triển Khoa học và Công nghệ vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Sáng ngày 27/7, Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với UBND tỉnh Tiền Giang tổ chức Hội nghị giao ban Khoa học và Công nghệ vùng Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ XXV. Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh, Thứ trưởng Phạm Đại Dương, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang Phạm Anh Tuấn đồng chủ trì Hội nghị.

Tham dự Hội nghị còn có nguyên Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Việt Thanh; lãnh đạo các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ KH&CN; lãnh đạo các tỉnh/thành phố thuộc Đồng bằng sông Cửu Long; lãnh đạo các Sở KH&CN trong và ngoài khu vực cùng hơn 200 đại biểu và khách mời.

Hội nghị giao ban KH&CN vùng ĐBSCL được tổ chức hai năm một lần, là hoạt động để tạo điều kiện chia sẻ kinh nghiệm, liên kết và trao đổi thông tin phục vụ phát triển KH&CN. Qua đó đưa ra những định hướng phát triển KH&CN cho Vùng trong những năm tiếp theo.

Hội nghị giao ban KH&CN vùng ĐBSCL lần thứ 25 được tổ chức nhằm đánh giá kết quả hoạt động KH&CN các tỉnh, thành phố vùng ĐBSCL giai đoạn 2016 – 2018 và định hướng cho hoạt động khoa học công nghệ trong thời gian tới. Đồng thời Hội nghị là dịp để trao đổi, chia sẻ thẳng thắn những ý kiến thảo luận của lãnh đạo các Sở Khoa học và Công nghệ trong vùng, đưa ra các vấn đề vướng mắc, khó khăn để tìm giải pháp tháo gỡ và tiếp tục phát huy hiệu quả tối đa tiềm lực nhằm phát triển KH&CN phục vụ

phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBSCL.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thứ trưởng Bộ KH&CN Phạm Đại Dương cho biết trong thời gian qua ngành KH&CN đã có những bước tiến nổi bật. Hành lang pháp lý ngày càng được hoàn thiện, đặc biệt là pháp lý về tài chính cho KH&CN, xử lý kết quả nghiên cứu và phát triển KH&CN. Tại Nghị định 95/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Bộ KH&CN thì bên cạnh chức năng chính quản lý nhà nước về KH&CN, Chính phủ đã giao thêm cho Bộ KH&CN chức năng quản lý nhà nước về Đổi mới sáng tạo. Hoạt động KH&CN ngày càng đi sâu, gắn kết và đóng góp nhiều hơn vào thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế xã hội. Tuy nhiên, theo Thứ trưởng Phạm Đại Dương, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những khó khăn thách thức mà ngành KH&CN cần phải trao đổi, thảo luận.

Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động KH&CN các tỉnh/thành phố vùng ĐBSCL giai đoạn 2016-2018 và định hướng hoạt động KH&CN giai đoạn tới, ông Chu Thúc Đạt, Phó Vụ trưởng Vụ phát triển KH&CN địa phương cho biết, trong giai đoạn 2016- 2018, Bộ KH&CN đã hỗ trợ các địa phương trong vùng triển khai 91 nhiệm vụ KH&CN gắn với phát triển các sản phẩm chủ lực của Vùng.

Trong giai đoạn 2016 - 2018, các địa phương trong Vùng đã triển khai 631 đề tài, dự án thuộc các lĩnh vực: khoa học tự nhiên 09 nhiệm vụ chiếm tỷ lệ 1,4%; khoa học xã hội và nhân văn 158 nhiệm vụ (25%); khoa học nông nghiệp 282 nhiệm vụ (44,7%); khoa học kỹ thuật và công nghệ 94 nhiệm vụ (14,9%), khoa học y dược 88 nhiệm vụ (13,9%). Các nhiệm vụ sau khi kết thúc đều tạo ra được các sản phẩm có hàm lượng

KH&CN cao, đáp ứng được mục tiêu đề ra; kết quả, sản phẩm có khả năng ứng dụng và nhân rộng cao.

Các Sở KH&CN trong Vùng đã hướng dẫn hồ sơ cấp phép cho 286 cơ sở; Thẩm định, cấp phép hoạt động cho các cơ sở đạt tiêu chuẩn an toàn bức xạ 447 cơ sở, đã hỗ trợ đăng ký bảo hộ và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm đặc thù của Vùng như: gạo một bụi U Minh Thượng, hồ tiêu Hà Tiên, xoài Cát Chu Cao Lãnh, sầu riêng Cai Lậy, sả Tân Phú Đông, bưởi da xanh Bến Tre, dưa xiêm xanh Bến Tre, khô mực Sông Đốc - Cà Mau, Khô cá thời lòi Đất Mũi - Cà Mau. Chỉ tính riêng trong giai đoạn 2016 - 2018, số đơn đăng ký SHTT là 6.900; Số văn bằng được cấp chiếm 41%.

Theo Bộ KH&CN, giai đoạn 2016 - 2018, tổng kinh phí Bộ KH&CN đã hỗ trợ cho các địa phương vùng ĐBSCL triển khai nhiệm vụ KH&CN là trên 1.177 tỷ đồng. Trong đó, kinh phí từ ngân sách sự nghiệp KH&CN trung ương hỗ trợ trên 600 tỷ đồng, kinh phí địa phương đối ứng trên 576 tỷ đồng.

Tại Hội nghị, đại diện các Sở KH&CN trong vùng, đại diện Bộ Tài chính và đại diện các đơn vị thuộc Bộ có những ý kiến trao đổi thảo luận, nêu những kiến nghị với Bộ KH&CN, trong đó tập trung vào một số vấn đề như: quản lý tài sản công, thẩm định công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn – đo lường – chất lượng, sắp xếp lại bộ máy theo Nghị quyết 18 và Nghị quyết 19 của Trung Ương.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh cho biết, trong những năm vừa qua, nhất là giai đoạn 2016 – 2018, thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội nói chung và chính sách phát triển KH&CN nói

riêng, hoạt động KH&CN của tất cả các tỉnh, thành phố, các cơ quan KH&CN trong Vùng đã đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận. Đặc biệt là tập trung hỗ trợ phát triển các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, các sản phẩm chủ lực, trọng điểm của vùng, quốc gia theo chuỗi giá trị trong tiến trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ; cải thiện môi trường kinh doanh của doanh nghiệp; thúc đẩy sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo; tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi tỉnh, thành phố nói riêng và của cả vùng nói chung.

Bộ trưởng đánh giá cao kết quả đạt được trong hoạt động phát triển KH&CN của Đồng bằng sông Cửu Long thời gian qua. Đặc biệt là sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND, HĐND tỉnh đối với hoạt động KH&CN thông qua công tác chỉ đạo, điều hành thể hiện qua các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, UBND Tỉnh. Tuy nhiên, Bộ trưởng cũng lưu ý, để phát triển đồng bộ hoạt động KH&CN, trách nhiệm của các Sở KH&CN phải không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn để có những tham mưu, tư vấn đúng và trúng các vấn đề cốt lõi trong phát triển KH&CN gắn với địa phương mình.

Bộ trưởng cũng ghi nhận sự đóng góp của các cán bộ quản lý, các Sở KH&CN tại Hội nghị; đồng thời thay mặt lãnh đạo bộ tiếp nhận những ý kiến trao đổi, thảo luận tích cực của các đại biểu. Với những kiến nghị, đề xuất của các tỉnh với Bộ KH&CN, ngoài những vấn đề được các đơn vị chức năng giải đáp trực tiếp, Bộ trưởng cũng đề nghị các đơn vị liên quan thuộc Bộ tiếp tục nghiên cứu những đề xuất và kiến nghị để có thể hỗ trợ các địa phương hiệu quả nhất.

Liên quan đến vấn đề đổi mới sáng tạo, Bộ trưởng cho biết, nếu như trước đây đối tượng tập trung chủ yếu là Viện nghiên cứu, Trường đại học, và các Sở KH&CN, giờ có sự xoay trục sang doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo, các Viện, Trường, Sở KH&CN cùng đồng hành giúp doanh nghiệp nâng cao tiềm lực, tạo nên sự liên ngành trong phát triển KH&CN. Đối với các đề xuất của các Sở KH&CN, Bộ trưởng

khẳng định đây là các đề xuất mang dấu ấn tích cực, đều là những trăn trở cần tháo gỡ của hoạt động KH&CN để tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về KH&CN.

Trong khuôn khổ Hội nghị giao ban, các Sở KH&CN trong vùng đã trưng bày, giới thiệu các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sản phẩm này có hàm lượng chất xám, có tính thương mại hóa cao của các tổ chức, doanh nghiệp. Các sản phẩm thuộc nhiều nhóm lĩnh vực như: giống cây trồng và kỹ thuật canh tác; vật tư, chế phẩm sinh học; các sản phẩm chỉ dẫn địa lý đặc trưng của các tỉnh; sản phẩm của các doanh nghiệp KH&CN,... Các sản phẩm đã thu hút được sự quan tâm của các đại biểu tham dự hội nghị. Nhiều sản phẩm trong số đó được chọn là sản phẩm chủ lực để hỗ trợ phát triển.

Cuối buổi hội nghị, Bộ trưởng đã trao cờ giao ban Khoa học và Công nghệ Vùng Đồng bằng sông Cửu Long lần thứ XXVI năm 2020 cho tỉnh Sóc Trăng.

CN. Vũ Phương Thảo

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ làm việc với lãnh đạo tỉnh Tiền Giang

Chiều ngày 27/7/2018, đoàn công tác Bộ Khoa học và Công nghệ do Bộ trưởng Chu Ngọc Anh dẫn đầu đã có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Tiền Giang về hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) tại địa phương.

Tiếp và làm việc với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có đồng chí Nguyễn Văn Danh, Ủy viên BCH trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Tiền Giang cùng lãnh đạo UBND tỉnh Tiền Giang, các Sở, ngành có liên quan.

Ông Phạm Anh Tuấn – Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã báo cáo và đánh giá kết quả hoạt động KH&CN của tỉnh trong thời gian qua. Qua đó ông Tuấn đã nêu lên những khó khăn, hạn chế và kiến nghị. Tiền Giang có một số đề xuất Bộ KH&CN quan tâm, hỗ trợ:

- Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia: nghiên cứu chọn tạo các giống sấu riêng có năng suất, chất lượng cao phục vụ cho sản xuất của các tỉnh phía Nam, bao gồm chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm sấu riêng mang tính đặc thù của tỉnh và liên vùng Đồng bằng sông Cửu Long; dự án Đầu tư hệ thống băng chuyền rửa-chần-tiền đông tự động, cấp đông và kiểm tra x-ray đồng bộ công nghệ tiên tiến cho nhà máy sản xuất

nông sản đông lạnh xuất khẩu; dự án Đầu tư hệ thống dây chuyền máy sấy lạnh chân không và thiết bị đồng bộ với công nghệ tiên tiến cho nhà máy sản xuất nông sản đông lạnh xuất khẩu; dự án Xây dựng tổ hợp nhà máy chế biến có 03 phân xưởng sản xuất các sản phẩm ứng dụng công nghệ cao...

- Về Chương trình phát triển tài sản trí tuệ: nghiên cứu xây dựng hệ thống về chỉ dẫn địa lý để áp dụng, duy trì và phát triển bền vững cho sản phẩm xoài cát Hòa Lộc, vú sữa Lò Rèn Vĩnh Kim và sấu riêng Cai Lậy.

- Về Chương trình nông thôn miền núi: tỉnh đề xuất 02 dự án: Chuyển giao công nghệ xây dựng mô hình vườn cây ăn trái kiểu mẫu ứng dụng công nghệ cao; Ứng dụng công nghệ cao khôi phục, phát triển cây vú sữa Lò Ren Vĩnh Kim theo hướng nông nghiệp hữu cơ.

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh đánh giá cao những kết quả về kinh tế - xã hội của tỉnh Tiền Giang trong thời gian qua, hoạt động KH&CN có nhiều đổi mới, sáng tạo đi vào thực chất, phục vụ thiết thực cho phát triển của địa phương. Đặc biệt sự quan tâm và đầu tư đồng bộ, có chương trình và hành động rất cụ thể của tỉnh đối với ngành KH&CN. Các đề xuất và kiến nghị của tỉnh, Bộ trưởng ghi nhận và chỉ đạo các vụ, cục thuộc Bộ KH&CN phối hợp, chung tay cùng tỉnh tháo gỡ, giải quyết, quan tâm đầu tư vào lĩnh vực KH&CN, phát triển tài sản trí tuệ và phát triển các sản phẩm có tính lợi thế cạnh tranh cao của tỉnh.

Đồng chí Nguyễn Văn Danh, Ủy viên BCH trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Tiền Giang cảm ơn sự chia sẻ những khó khăn và hỗ trợ của lãnh đạo Bộ KH&CN trong thời gian qua đối với tỉnh, cảm ơn Bộ trưởng đã đánh giá cao những kết quả về KH&CN tỉnh. Tuy nhiên, hoạt động KH&CN tỉnh Tiền Giang và vùng Đồng bằng sông Cửu Long còn nhiều khó khăn, việc ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất, đời sống còn nhiều hạn chế. Để khắc phục những khó khăn, hạn chế đó Bộ KH&CN cần có cơ chế, chính sách phát triển KH&CN nhằm giải quyết các vấn đề: đầu tư cho KH&CN còn thấp; lực lượng cán bộ nòng cốt còn ít; sự phân bổ lực lượng KH&CN chưa hợp lý, chưa đồng bộ; những bất cập trong quản lý nhiệm vụ KH&CN.

Phan Dũng

Hội thảo Tạo lập, quản lý và quảng bá nhãn hiệu tập thể Sầu riêng Cai Lậy cho quả sầu riêng huyện Cai Lậy

Hiện nay, diện tích cây Sầu riêng của toàn tỉnh Tiền Giang hiện đạt khoảng 9.000ha, tập trung chủ yếu tại huyện Cai Lậy và thị xã Cai Lậy. Nhờ lợi ích kinh tế mang lại, cây sầu riêng ngày càng được bà con nông dân ở địa phương quan tâm và đầu tư trồng mới. Nhờ đó, diện tích trồng cây sầu riêng Cai Lậy trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ngày càng có xu hướng tăng thêm.

Tuy nhiên, từ trước tới nay, các hộ trồng sầu riêng chủ yếu bán lại trực tiếp cho thương lái, không thể chủ động được đầu ra và giá bán vì thế giá trị của trái sầu riêng Cai Lậy mang lại là chưa tương xứng với tiềm năng vốn có.

Vì vậy việc tạo lập, xây dựng và đăng ký Nhãn hiệu tập thể (NHTT) là việc cấp bách và cần thiết nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm cho quả sầu riêng của Cai Lậy. Thông qua việc xây dựng hoàn chỉnh các quy trình canh tác; liên kết các hộ sản xuất, kinh doanh cùng xây dựng, bảo vệ sản phẩm của địa phương, việc đăng ký NHTT sẽ tạo được sức mạnh cạnh tranh, nâng cao giá trị của trái sầu riêng Cai Lậy, góp phần nâng cao hơn nữa đời sống kinh tế cho người dân nơi đây và cho toàn tỉnh Tiền Giang.

Với những yêu cầu trên Đề tài "Tạo lập, quản lý và quảng bá nhãn hiệu tập thể Sầu riêng Cai Lậy cho quả sầu riêng huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang" do Cử nhân Dương Thành Long làm chủ nhiệm, Trung tâm nghiên cứu Công nghệ và Sở hữu trí tuệ (CIPTeK) làm chủ trì đã được triển khai thực hiện.

Nằm trong khuôn khổ của đề tài, Hội thảo "Tạo lập, quản lý và quảng bá nhãn hiệu tập thể Sầu riêng Cai Lậy cho quả sầu riêng huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang" do ông Trần Hữu Tước – Phó Giám đốc Sở KH&CN và ông Nguyễn Văn Bằng - Chủ tịch UBND huyện Cai Lậy đồng chủ trì đã được tổ chức vào ngày 13/7/2018, tại Hội trường UBND Huyện Cai Lậy.

Đến dự buổi hội thảo có đại diện UBND huyện Cai Lậy, Sở KH&CN, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và PTNT; các Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế/Kinh tế - hạ tầng, Hội làm vườn của huyện Cai Lậy và TX.Cai Lậy; cùng đại diện

các xã thuộc huyện Cai Lậy và các hộ trồng, kinh doanh sầu riêng trên địa bàn huyện.

Tại buổi Hội thảo, đại diện CIPTeK đã giới thiệu tổng quan về các nội dung chính của Đề tài; dự thảo quy chế quản lý, mẫu logo NHTT dùng cho sản phẩm Sầu riêng Cai Lậy và quy trình canh tác của cây sầu riêng thuộc huyện Cai Lậy qua đó đã nhận được được nhiều ý kiến đóng góp của các đại biểu tại hội thảo.

Đóng góp ý kiến tại hội thảo, ông Nguyễn Văn Bằng, Chủ tịch UBND huyện Cai Lậy, nêu lên tầm quan trọng trong việc lựa chọn đơn vị được giao nhiệm vụ đăng ký và quản lý NHTT, đảm bảo được sự thuận tiện cho các hội viên Hội làm vườn khi đăng ký quyền sử dụng NHTT. Ông cũng đề nghị đơn vị tư vấn hoàn thiện quy trình canh tác, trồng trọt và chăm sóc đạt chuẩn để có cơ sở khoa học cho việc áp dụng sau này cũng như chú trọng việc quảng bá NHTT nhằm phát triển và mở rộng đặc sản vùng địa phương.

Phát biểu kết luận hội thảo, ông Trần Hữu Tước - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đã đề nghị đơn vị tư vấn tiếp thu ý kiến tại hội thảo để hoàn thiện các sản phẩm của Đề tài, gửi các đơn vị có liên quan thống nhất nội dung và nộp đơn đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ.

KS. Nguyễn Tri Thức

Hội thảo “Tạo lập quản lý và quảng bá Nhãn hiệu tập thể sả Tân Phú Đông”

Hiện nay, diện tích cây Sả của toàn tỉnh Tiền Giang hiện đạt khoảng 1351 ha, tập trung chủ yếu tại huyện Tân Phú Đông. Năng suất cây sả khoảng từ 15 -17 tấn/ha, sản lượng xuất bán hàng ngày từ 70-100 tấn, lợi nhuận mang lại trung bình khoảng 70 triệu đồng/ha. Điều này đã mang đến dấu hiệu tích cực cải thiện đời sống người dân nơi đây, nhiều gia đình thoát khỏi cảnh đói nghèo bần vững. Tuy nhiên, cây sả Tân Phú Đông chưa tạo lập được một nhãn hiệu riêng được pháp luật bảo hộ, chưa có cơ sở để các bà con nông dân trồng sả, người kinh doanh sả có thể tập hợp cùng quản lý và phát triển thương hiệu, tạo sức cạnh tranh và gia tăng giá trị cho cây sả. Ngoài ra còn hạn chế về việc giảm sút uy tín về chất lượng và danh tiếng của cây sả Tân Phú Đông, do không thể ngăn cấm được việc các vùng trồng sả ngoài địa

phương có chất lượng kém hơn nhưng lại lấy tên Tân Phú Đông để gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng.

Từ các vấn đề thực tiễn trên, Trung tâm nghiên cứu Công nghệ và Sở hữu trí tuệ (CIPTeK) đã chủ trì thực hiện Đề tài: “Tạo lập quản lý và quảng bá Nhãn hiệu tập thể sả Tân Phú Đông cho cây sả huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang” nhằm giải quyết vấn đề về tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể (NHTT) “Sả Tân Phú Đông”.

Để lấy ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện các nội dung chính của Đề tài, ngày 12/7/2018, Sở Khoa học và Công nghệ Tiền Giang phối hợp với UBND huyện Tân Phú Đông đã tổ chức Hội thảo “Tạo lập quản lý và quảng bá Nhãn hiệu tập thể sả Tân Phú Đông”.

Đến tham dự hội thảo có ông Trần Hữu Tước – Phó Giám đốc Sở KH&CN, ông Trần Tiền Huân – Phó Chủ tịch UBND huyện Tân Phú Đông; bà Đào Phương Hạnh – Chủ nhiệm Đề tài (đến từ CIPTeK) cùng đại diện các Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, đại diện các phòng ban huyện Tân Phú Đông và đại diện các hộ trồng sả trên địa bàn huyện.

Mở đầu buổi hội thảo, đại diện CIPTeK giới thiệu các nội dung chính của hội thảo lần này gồm:

- Giới thiệu tổng quan đề tài “Tạo lập quản lý và quảng bá Nhãn hiệu tập thể sả Tân Phú Đông cho cây sả huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang”.

- Giới thiệu nội dung dự thảo Quy chế quản lý và sử dụng cho NHTT nhãn hiệu sả Tân Phú Đông;

- Giới thiệu mẫu biểu trưng (logo) của NHTT và bản đồ khu vực địa lý sản xuất sản phẩm mang NHTT Sả Tân Phú Đông;

- Lấy ý kiến để hoàn thiện quy chế quản lý và sử dụng cho sản phẩm mang NHTT sả Tân Phú Đông.

Sau phần thảo luận và đóng góp ý kiến từ các đại biểu tham dự, hội thảo đi đến thống nhất một số nội dung quan trọng về mẫu biểu trưng của NHTT và những quy định trong quy chế dự thảo. Phát biểu kết luận, ông Trần Hữu Tước đề nghị đơn vị chủ trì đề tài tiếp thu ý kiến tại hội thảo để hoàn thiện các sản phẩm của đề tài, gửi các đơn vị có liên quan và nộp đơn đăng ký cho tại Cục Sở hữu trí tuệ.

CN. Vũ Phương Thảo

Chỉ số đổi mới toàn cầu năm 2018 và kết quả của Việt Nam

Ngày 12/7/2018, tại Hà Nội, Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Phái đoàn thường trực Việt Nam bên cạnh Liên Hợp quốc, Tổ chức Thương mại Thế giới và các tổ chức quốc tế khác tại Giơ-ne-vơ, Thụy Sĩ, Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới tổ chức Hội thảo qua cầu truyền hình trực tiếp giới thiệu báo cáo Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) năm 2018 và kết quả của Việt Nam.

Tham dự sự kiện, có Đại sứ Dương Chí Dũng, Trưởng Phái đoàn Việt Nam bên cạnh Liên Hợp quốc, Tổ chức Thương mại Thế giới và các tổ chức quốc tế khác tại Giơ-ne-vơ, Thụy Sĩ, Chủ tịch Đại hội đồng WIPO; ông Bùi Thế Duy, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; ông Hoàng Minh, Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; ông Sacha Wunsch-Wincent, chuyên gia cao cấp của WIPO; và các đồng nghiệp của Tổ chức WIPO, cùng các đại diện các Bộ, ngành cơ quan tại Việt Nam.

Hội thảo được tổ chức nhằm trao đổi, thảo luận giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ để xác định các vấn đề cần tiếp tục triển khai thực hiện để cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo (ĐMST), trong đó tập trung rà soát việc phân công chủ trì cải thiện chỉ số ĐMST. Bên cạnh đó, các chuyên gia của WIPO cung cấp thông tin cập nhật về chỉ số ĐMST năm 2018 sẽ giúp làm rõ những vấn đề mang tính kỹ thuật trong việc cải thiện các chỉ số, từ đó giúp các Bộ, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai nhiệm vụ đã được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 19 năm 2017 và Nghị quyết số 19 năm 2018.

Phát biểu tại Hội thảo, Thứ trưởng Bùi Thế Duy cho biết, GIÍ là một bộ công cụ đánh giá xếp hạng năng lực ĐMST của các quốc gia và các nền kinh tế, được Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) phối hợp với Trường kinh doanh INSEAD (Pháp) và Đại học

Cornell (Hoa Kỳ) xây dựng lần đầu tiên vào năm 2007. Phương pháp đánh giá được liên tục hoàn thiện qua các năm và là hệ quy chiếu toàn diện nhất để đánh giá năng lực đổi mới sáng tạo của các quốc gia và các nền kinh tế.

GII năm 2018 vẫn được chia thành 7 trụ cột chính: 5 trụ cột đầu vào (Thể chế; Nguồn nhân lực và nghiên cứu; Cơ sở hạ tầng; Trình độ phát triển của thị trường; và Trình độ phát triển kinh doanh) và 2 trụ cột đầu ra (Sản phẩm của kiến thức và công nghệ và Sản phẩm sáng tạo), trong đó những trụ cột của Việt Nam có điểm kết quả tăng trong công bố lần này gồm: Thể chế, Trình độ phát triển của thị trường, Trình độ phát triển kinh doanh, Sản phẩm sáng tạo,...

Báo cáo xếp hạng GIÍ năm 2018 cho thấy, Việt Nam tiếp tục cải thiện vị trí, đứng thứ 45 trong số 126 quốc gia và nền kinh tế được xếp hạng, tăng 2 bậc so với năm 2017, tăng 14 bậc so với năm 2016. Quan trọng hơn, Việt Nam có điểm số cao trong cả 7 trụ cột, đều cao hơn mức trung bình.

Cụ thể, Thể chế vĩ mô tiếp tục được cải thiện đáng kể, điển hình như chỉ số về Nâng cao hiệu quả Thực thi pháp luật tăng mạnh từ hạng 74 lên hạng 57; Chỉ số về Môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện tăng 10 bậc.

Nhóm chỉ số về Trình độ thị trường tiếp tục có sự cải thiện với chỉ số về Tín dụng tiếp tục tăng từ hạng 17 lên hạng 15. Nhóm chỉ số về Trình độ kinh doanh tăng 7 bậc, là nhóm có sự cải thiện thứ hai sau Thể chế. Trong đó, đáng kể nhất là chỉ số Chi cho đổi mới công nghệ của doanh nghiệp tăng 23 bậc lên thứ 13, chỉ số Chi cho NC&PT của doanh nghiệp tăng 4 bậc lên thứ 48; chỉ số Hợp tác Đại học và Doanh nghiệp tăng 17 bậc lên thứ 59.

Đặc biệt, với chỉ số mới về sáng tạo trực tuyến là chỉ số Tạo ứng dụng di động, một chỉ số về phát triển kinh tế số, Việt Nam được xếp hạng 16, thay cho vị trí thứ 52 về tải video lên youtube của năm 2017.

Thứ trưởng nhấn mạnh, để đạt

được các kết quả như vậy, trước hết là nhờ sự chỉ đạo quyết liệt và toàn diện của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ trên mọi lĩnh vực, như đã thể hiện tại một số văn bản chỉ đạo, điều hành như Nghị quyết 01, Nghị quyết 19, Nghị quyết 35 của Chính phủ. Đặc biệt, việc đặt ra các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể và phân công từng bộ, cơ quan chủ trì cải thiện từng chỉ số ĐMST tại Nghị quyết 19 năm 2017 thể hiện quyết tâm rất lớn của Chính phủ trong việc nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia.

Bên cạnh đó, cũng phải kể đến sự hỗ trợ tích cực, kịp thời về kỹ thuật của WIPO cũng đã góp phần không nhỏ trong việc đánh giá, đưa ra bức tranh toàn diện về hệ thống ĐMST của Việt Nam. Đây là kết quả rất tích cực cho những cố gắng của chúng ta trong năm và cũng cần phải tiếp tục cố gắng trong thời gian tới.

Để tiếp tục cải thiện thứ hạng trong chỉ số ĐMST một cách bền vững, Việt Nam cần tiếp tục chú trọng cả các yếu tố đầu vào và đầu ra của ĐMST, trong đó, đặc biệt lưu ý cải thiện các nhóm chỉ số về môi trường kinh doanh, thị trường vốn và đầu tư, ứng dụng tri thức và công nghệ.

Kết thúc Hội thảo, Thứ trưởng Bùi Thế Duy khẳng định, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan để tiếp tục triển khai thực hiện để cải thiện chỉ số ĐMST. Thứ trưởng đề nghị Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tiếp tục cập nhật sổ tay hướng dẫn, đặc biệt là các chỉ số mới năm 2018; tổ chức tập huấn về hoạt động này cho các bộ, ngành có nhu cầu, đồng thời phối hợp với Văn phòng Chính phủ kiểm tra tiến độ của các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai cải thiện chỉ số; phối hợp với các chuyên gia WIPO học hỏi các phương pháp cải thiện chỉ số để hỗ trợ hiệu quả cho các Bộ, ngành, địa phương.

*Khởi nghiệp-Đổi mới sáng tạo,
BT: Phan Dũng*